

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 947/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Bích H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Tổ X, phường T, thành phố TH, tỉnh TH.

Bị đơn: Anh Hà Huy H1, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ X, phường T, thành phố TH, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Bích H và anh Hà Huy H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Bích H1 và anh Hà Huy H2 xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vũ Thị Bích H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hà Huy H2, sinh ngày 25/6/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh H1 có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận anh Hà Huy H1 cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 01/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H1 xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị Bích H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con nộp Ngân sách Nhà nước được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002454 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường T, thành phố TH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc